

bright Chair 2

Brochure



Dentium

bright Chair 2



GÓC NHÌN RÕ NÉT

Đèn LED cảm ứng sensor có 4 bóng
Đảm bảo góc nhìn rộng, rõ nét nhờ vào cường độ
sáng cao đến 50.000 Lux và phạm vi quan sát rộng

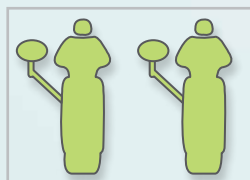


Ngăn chặn ánh sáng xanh

TỐI ĐA HÓA KHÔNG GIAN

Tận dụng không gian sau khi lắp đặt ghế
nhờ vào kích thước nhỏ gọn

bright Chair 2



4m

Thương hiệu khác



5m



bright chair 2

xem ngay video giới thiệu



GIẢM THIỂU A/S

Tuổi thọ sử dụng cao, không gặp lỗi nhỏ nhờ vào kết cấu gắn sàn cố định vững chắc



ĐIỀU TRỊ KHÔNG CẦN TRỢ THỦ

Bác sĩ có thể điều trị bệnh nhân một cách thuận tiện dù không có trợ thủ bên cạnh nhờ vào ống tự hút được thiết kế đặc biệt

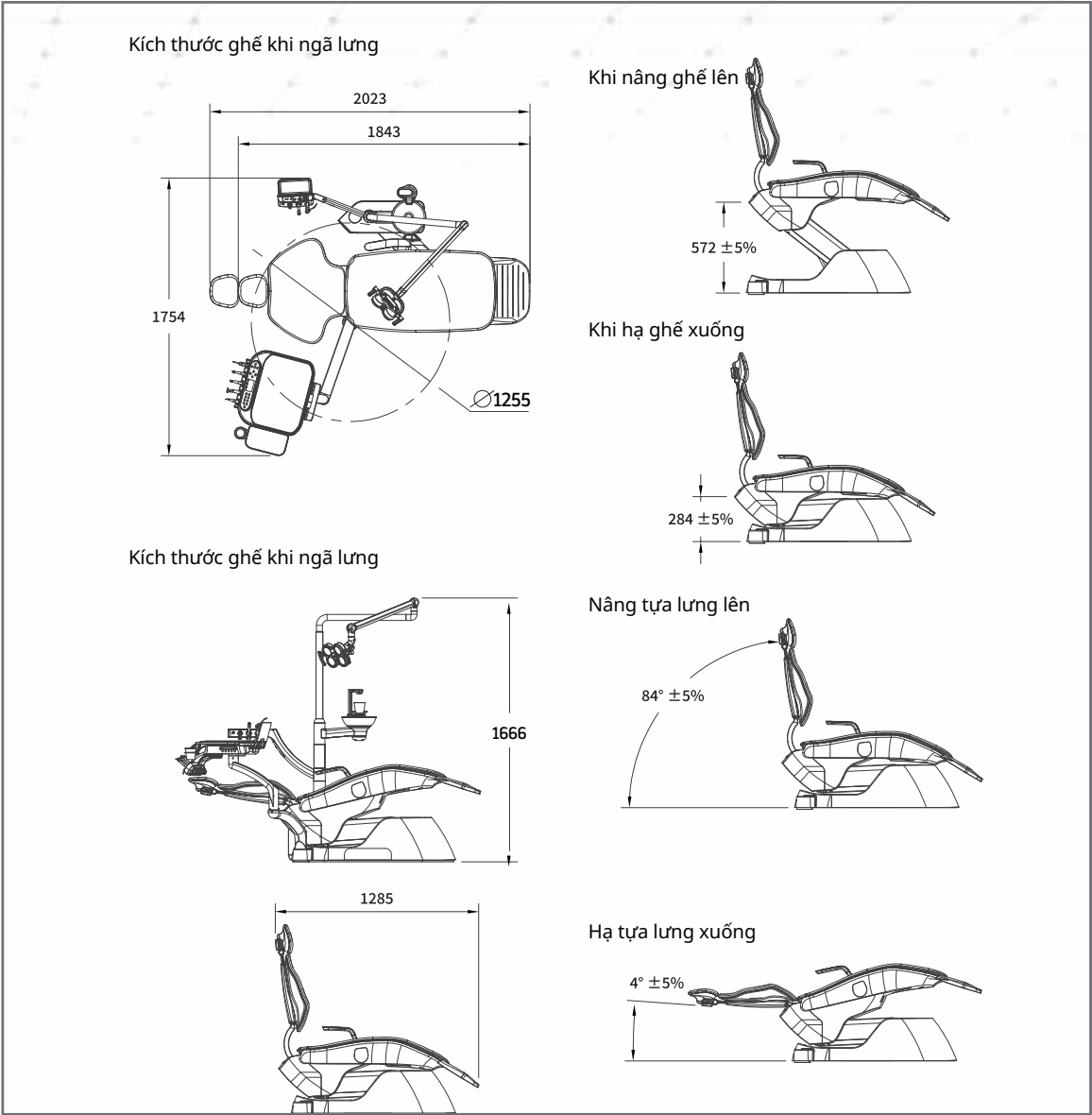


Ghế nha sĩ

- Có thể điều chỉnh độ cao nâng hạ
- Kích thước: 450mm x 600mm x 1300mm

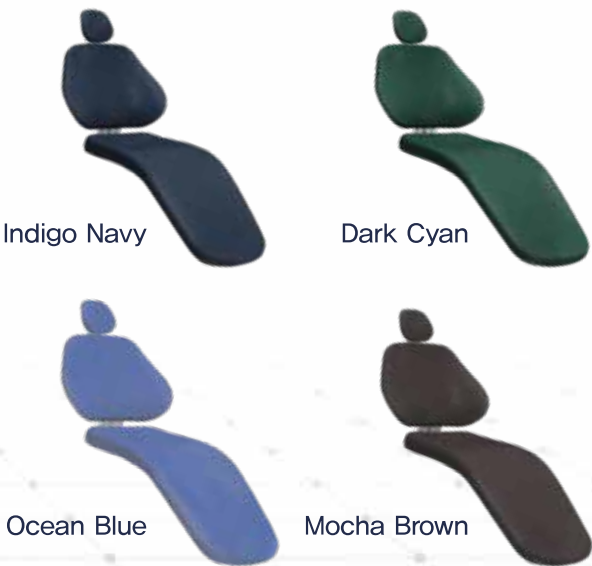


Kích thước ghế



Màu sắc của ghế

Được ưa chuộng nhất



Tay khoan

brigit Chair2

Hệ thống nâng hạ	Thủy lực
Chiều cao nâng hạ	284mm ± 5% — 572mm ± 5%
Độ ngả ghế	0° ~ 65° (65°)
Tựa đầu	2 khớp
Đèn nha khoa	Bóng đèn LED
Bộ điều khiển	Nút bấm + màn hình LCD
Hệ thống bồn nhỏ	Xoay thủ công

Thông số ghế

Khi ngả ghế	1843mm x 1754mm x 1666mm (WxHxD) Rộng x cao x dày
Tấm chân ghế	245mm
Tựa lưng	670mm x 500mm x 30mm (WxHxD) Rộng x cao x dày
Tựa đầu	200mm x 180mm x 50mm (WxHxD) Rộng x cao x dày
Tải trọng	340Kg

Mâm tay khoan

Kích thước	450mm x 320mm	
Bộ điều khiển	17 phím chức năng và màn hình hiển thị các thông số	
Tay khoan	Tay nhanh 6 lỗ Tay chậm 6 lỗ	Tùy chọn số lượng
	Tay cạo vôi và dây (1 cái)	
Tay xịt 3 chức năng	Hơi/nước/phun sương	
Biên độ xoay	Biên độ xoay mâm dụng cụ: 180°	
	Biên độ xoay cần nối mâm: 150°	
Tùy chọn thêm	Màn hình gắn trên mâm ghế	

Bồn nhỏ

Đường kính bồn nhỏ	230mm
Chiều cao bồn nhỏ	70mm
Chiều cao đáy ly đến vòi nước	120mm
Xoay góc bồn nhỏ	30°
Có cảm biến ly, cảm biến mực nước	

Đèn nha khoa

Nhiệt độ màu	5000K
Độ sáng	10,000~50,000 lux (Bao gồm tấm che UV)
Khoảng cách đến vùng điều trị	600mm ~ 800mm
Đèn LED 4 bóng	Cảm biến Sensor Bật/Tắt

Cấu tạo

Dòng cơ bản

Tay khoan nhanh	Tay khoan chậm	Khớp nối
 M800L(NSK) Optic - Power : 23W - Speed : 380,000~450,000min⁻¹ - Head Size : ø 10.6 x H12.4 mm	   FX205 M4/FX65/FX25(NSK) Non-Optic Midwest 4 hole · Max : 25,000 min⁻¹	 PTL-CL-LED(NSK) Optic - For NSK · Stainless Body · Titanium Coating · LED Coupling  KCL-LED(KAVO) Optic - For KaVo® MULTIflex® LUX with water volume adjuster - Stainless Body · Titanium Coating · LED Coupling
 M900L(NSK) Optic - Power : 26W - Speed : 325,000~430,000min⁻¹ - Head Size : ø 10.8 x H12.1 mm	Tay cạo vôi	
 M800KL(NSK) Optic - Power : 23W - Speed : 380,000~450,000min⁻¹ - Head Size : ø 10.6 x H12.4 mm	 bright Scaler(Dentium) 28kHz~32kHz · 71g	
 M900KL(NSK) Optic - Power : 26W - Speed : 325,000~430,000min⁻¹ - Head Size : ø 12.1 x H13.3 mm	 Varios 170(NSK)  dmetec	

Tùy chọn thêm

Tay khoan nhanh	Tay khoan góc	Động cơ
 Z900L(NSK) Optic - Power : 23 W, Speed : 360,000 ~ 440,000 min⁻¹ - Head Size : ø 12,5 x H13,1mm	  M65/M25(NSK) Non-Optic M25L(NSK) Optic - Stainless Body · Backflow Prevention Valve - Midwest 4 hole · Max : 25,000 min⁻¹	 bright Elec(Dentium) - Speed : 40,000rpm±10% - Torque : 3,0Ncm±10% - Weight : 62g - Light : Led light, 10,000lux
 Z800L(NSK) Optic - Power : 23 W, Speed : 360,000 ~ 440,000 min⁻¹ - Head Size : ø 10.8 x H12,1mm	 M95L(NSK) Optic 4-point Douche Spray · For FGBur(ø1.6) · Ceramic Ball Bearing - Max Speed : 200,000mi	 M205(NSK) - Stainless Body · Backflow Prevention Valve · Midwest 4 hole - Max : 25,000 min⁻¹
		 NLX nano(NSK) - Speed : 1,000 – 40,000 min⁻¹ (NLXBF) - Torque : Max. 3,4Ncm - Weight : 61g (micromotor only) - Light : White LED

Dentium

**Trụ sở Đà Nẵng:**

Địa chỉ: Tầng 16, Tòa nhà Phi Long, 52 Nguyễn Văn Linh, Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: +84 23 63 822-258

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Green Park Tower, Dương Đình Nghệ, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3202-0077

Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, Tháp OP1 - Orchard Parkview, 130-132 Hồng Hà, P. 9, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 3620-7738